**Phụ lục 01**

**TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN**

**Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và hệ thống thoát nước đoạn Km0-Km8+400, ĐT.239**

*(Kèm theo Quyết định số 1941/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

*Đơn vị tính: đồng*

| STT | Tên cá nhân, đơn vị thực hiện | Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện | Giá trị quyết toán | Đã thanh toán, tạm ứng | Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Phải trả | Phải thu | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| | **Tổng số** | | **11.900.179.000** | **3.000.000.000** | **8.900.179.000** | | |
| 1 | Công ty TNHH MTV Huyền Mạnh | Chi phí xây lắp | 10.825.086.000 | 3.000.000.000 | 7.825.086.000 | | |
| 2 | Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn | Chi phí Quản lý dự án | 233.748.000 | | 233.748.000 | | |
| | | Chi phí lập HSMT & đánh giá HSDT thi công xây dựng | 19.324.000 | | 19.324.000 | | |
| | | Lệ phí thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật | 1.613.000 | | 1.613.000 | | |
| | | Chi phí thẩm định hồ sơ dự thầu thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu | 9.662.000 | | 9.662.000 | | |
| 3 | Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng giao thông Lạng Sơn | Chi phí giám sát thi công | 334.211.000 | | 334.211.000 | | |
| 4 | Công ty TNHH kỹ thuật An Khánh | Chi phí khảo sát | 149.769.000 | | 149.769.000 | | |
| | | Chi phí lập báo cáo KTKT | 281.126.000 | | 281.126.000 | | |
| 5 | Sở Tài Chính | Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán | 45.640.000 | | 45.640.000 | | |